

Số: /TB-BV

Hoàng Su Phì, ngày tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về nhu cầu thẩm định giá
Khí Oxy y tế; Vật tư y tế, sinh phẩm, hoá chất bổ sung năm 2024 – 2025
phục vụ công tác chuyên môn của Bệnh viện ĐKKV Hoàng Su Phì**

Căn cứ luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ nghị định số 24/2024/NĐ – CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ công văn số 3290/SYT-NVD ngày 5/12/2024 của Sở Y tế. Về việc cho chủ trương mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế, hoá chất bổ sung và khí Oxy y tế

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng khoa học; hội đồng mua sắm bệnh viện ngày 05/12/2024. Thống nhất xây dựng lại cấu hình, thông số một số loại vật tư y tế, hóa chất bổ sung và khí Oxy y tế năm 2024 – 2025;

Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì đang xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng; Khí Oxy y tế; Vật tư y tế, hoá chất bổ sung năm 2024 phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Để có căn cứ xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì thực hiện công khai thông tin về nhu cầu thẩm định giá theo các nội dung nêu trên. (chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Yêu cầu hồ sơ năng lực bao gồm các tài liệu sau:

- Hồ sơ pháp lý của Doanh nghiệp; bản mô tả năng lực, kinh nghiệm; Thư chào giá dịch vụ thẩm định; Danh sách các doanh nghiệp đủ điều kiện thẩm định giá mới nhất theo quy định của Bộ Tài chính

- Thời gian, địa chỉ nộp hồ sơ : Trước 17h 00 phút ngày 06/01/2025

- Địa chỉ : Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì tỉnh Hà Giang, Tổ 3 thị trấn Vinh Quang – Hoàng Su Phì – Hà Giang.

- Mọi thông tin liên hệ : Ds Tuyên SĐT: 0986845523

Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì xin trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Đăng website bệnh viện;
- Lưu: Hồ sơ mời thầu KT, KD, VT.

GIÁM ĐỐC

Sin Đức Văn

DANH MỤC

Khí Oxy y tế; Vật tư y tế, sinh phẩm, hoá chất bổ sung năm 2024 – 2025

(Kèm theo thông báo mời thẩm định giá số: /TB-BV ngày tháng 12 năm 2024 của Bệnh viện đa khoa khu vực Hoàng Su Phì)

1. Danh mục Khí Oxy y tế :

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Khí Oxy y tế (Bình 40 lít)	Khí Oxy Y tế dạng khí chứa trong bình chuyên dụng, hàm lượng Oxy $\geq 99,6\%$. Bình 40 lít. Đạt tiêu chuẩn khí y tế.	Bình	1.500	
2	Khí Oxy y tế (Bình 7-10 lít)	Khí Oxy Y tế dạng khí chứa trong bình chuyên dụng, hàm lượng Oxy $\geq 99,6\%$. Đạt tiêu chuẩn khí y tế. Bình 10 lít. Đạt tiêu chuẩn ISO.	Bình	100	
	Cộng: 02 khoản				

II. Danh mục vật tư, sinh phẩm, hoá chất bổ sung 2024-2025.

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Đơn vị	Số lượng	Ghi chú
1	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Dịch A, Acid)	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm:- Natri clorid: 210,68 g- Kali clorid: 5,22 g- Calci clorid.2H ₂ O: 9,00 g- Magnesi clorid.6H ₂ O: 3,56 g- Acid acetic băng: 6,31g- Glucose.H ₂ O: 38,50 g (=35g Glucose khan).- Nước đạt tiêu chuẩn ISO 23500-3:2019 vừa đủ: 1.000 mlTiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485Quy cách: Can 10 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm - Sử dụng tương thích với dịch B (Bicarbonat)	Can	1.800	
2	Dung dịch thẩm phân máu đậm đặc (Dịch B, Bicarbonat)	Thành phần trong 1.000 ml dung dịch gồm: - Natri bicarbonat: 84,0 g - Nước đạt tiêu chuẩn ISO 13959 vừa đủ: 1.000 ml - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001, ISO 13485 - Quy cách: Can 10 lít được đóng kín bằng màng seal nhôm - Sử dụng tương thích với dịch A (Acid)	Can	1.800	
3	Quả lọc thận nhân tạo 1.6M	- Chất liệu màng : Micro-undulated Polysulfone - Chất liệu vỏ: Polycarbonate - Chất liệu đầu quả lọc: Polyurethane - Diện tích màng $\geq 1,6$ m ² - Hệ số siêu lọc (ml/hr*mmHg) $\geq 17,1$ - Thể tích môi: 86 ml - Tốc độ bơm máu 300ml/phút: Urea: 257, Creatinine: 229, Phosphate: 191, Vitamin B 12: 122. - Albumin <0.00004 - Độ dày thành 40 μ m, đường kính sợi 200 μ m. '- Tiêu chuẩn: ISO 13485	Quả	700	

4	Quả lọc dịch	<p>Quả lọc dịch chạy thận nhân tạo</p> <p>Diện tích màng: 2,2 m²</p> <p>Chất liệu màng lọc Polysulfone</p> <p>Chất liệu vỏ bọc: Polypropylene;</p> <p>- Tiêu chuẩn: ISO 13485.</p>	Quả	16	
5	Bộ dây lọc máu thận nhân tạo	<p>Dây máu chạy thận có kèm 2 bộ bảo vệ cảm biến. Thể tích làm đầy 156 ml. Làm bằng nhựa y tế mềm PVC, đầu kết nối và các thành phần khác: PVC, PE, PP, PC, ABS và các nguyên liệu y khoa. Dây tĩnh mạch với bầu tĩnh mạch dài khoảng 130mm. Dây động mạch với bơm máu (đường kính trong 8mm x đường kính ngoài 12mm x chiều dài 350mm), bầu động mạch dài khoảng 130mm. Tiệt trùng bằng ETO. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Bộ	720	
6	Kim chạy thận	<p>Kim cỡ 16G. Bao gồm loại cánh xoay. Thiết kế backeye. Chiều dài kim 25mm. Kim làm tối thiểu bằng thép không rỉ và được bao bọc tối thiểu bằng silicone. Thành kim mỏng cho phép lưu lượng máu tối đa; Đạt tiêu chuẩn ISO 13485</p>	Cái/ Chiếc	7.000	
7	Que thử hàm lượng Clo trong nước chạy thận nhân tạo	<p>Để đo mức độ clo thấp (chloramines/clo tự do) trong nước cấp dùng để chạy thận và cũng cho biết nồng độ Clo (chất tẩy Clo) tồn dư trong dung dịch đã sử dụng để súc rửa đường ống sau khi khử trùng thiết bị thẩm tách máu.</p> <p>Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 0.1, 0.5 và 3ppm</p> <p>Thời gian nhúng và đọc kết quả: 30 giây; Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.</p>	Test	600	

8	Que thử độ cứng trong nước chạy thận nhân tạo	Dùng để kiểm tra độ cứng của nước Có thể kiểm tra nước với các nồng độ: 0, 10, 25, 50 và 120ppm Không sử dụng để kiểm tra nước có độ cứng > 120 ppm. Thời gian kiểm tra và đọc kết quả ≤ 10 giây; Đạt tiêu chuẩn ISO ISO 13485.	Test	600	
9	Que thử tồn dư Peroxide trong chạy thận nhân tạo	Dùng để kiểm tra nồng độ của chất khử khuẩn acid peracetic/ peroxide Kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide từ: 0, 1, 3, 5 và 10 ppm Thời gian kiểm tra và đọc kết quả ≤ 20 giây. Không dùng que thử để kiểm tra nồng độ Hydrogen Peroxide lớn hơn 20 ppm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Test	600	
10	Catherter 2 nòng thận	1 dây dẫn Nitinol đầu cong chữ J, chất liệu Nikentitanium, Kim dẫn hướng chữ J, lưỡi dao, 2 ống nong giãn nở, 1 kim thẳng, 1 ống tiêm 5ml, nắp đậy Heparin. các cỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.	Bộ	100	
11	Muối viên tinh khiết	Muối viên tinh khiết dùng tái sinh thiết bị lọc nước. Hàm lượng NaCl ≥99.5%; Đường kính 22-23mm; Độ dày 10mm; Trọng lượng mỗi viên 9-10grams. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:	Kg	8.400	
12	Acid rửa máy	Màu trắng; Hàm lượng Acid citric ≥ 99,5 %	Kg	150	
13	Dung dịch Javen 12% (Dung dịch rửa máy)	Hàm lượng Sodium hypochlorite (NaOCl) 10,0 ± 2 (%); Hàm lượng Sodium hydroxide (NaOH) Không lớn hơn 3%.	Lít	90	
14	Dung dịch khử trùng quả lọc thận	Thành phần chính tối thiểu bao gồm: - Hydrogen Peroxide: 26,53% w/w - Acetic Acid: 7,83% w/w - Peracetic Acid: 5,00% w/w - Đóng can 5 lít	Can	7	

15	Gạc thận nhân tạo	Kích cỡ: $\geq 3,5\text{cm} \times 4,5\text{cm}$. Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide; Được làm từ vải không dệt. Khả năng thấm hút cao và nhanh; Bề mặt mịn màng, mềm mại; Thân thiện môi trường. An toàn, không có phản ứng đào thải. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	Cái/ Viên	5.000	
16	Gạc hút y tế khổ 0,8m	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton; Đạt TC ISO 13485	Mét	20.000	
	Cộng: 16 khoản				